

Ngày 31/12/2025	9,300 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	3.3%	16.3%	8.1%

2025	
ROE	13.3%
	+/- YoY ▲ 13.0%

Q4/25	
DT thuần	33.3
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 13.5 ▼ 28.9%
	YoY ▲ 2.40 ▲ 7.7%

2025	
DT thuần	124
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 45.4 ▲ 58.0%

Q4/25	
LN gộp	2.86
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 0.56 ▼ 16.4%
	YoY ▼ 0.39 ▼ 12.0%

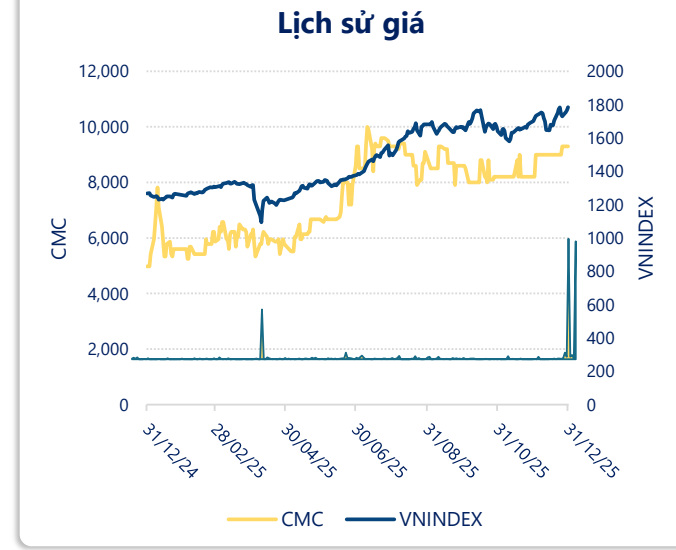
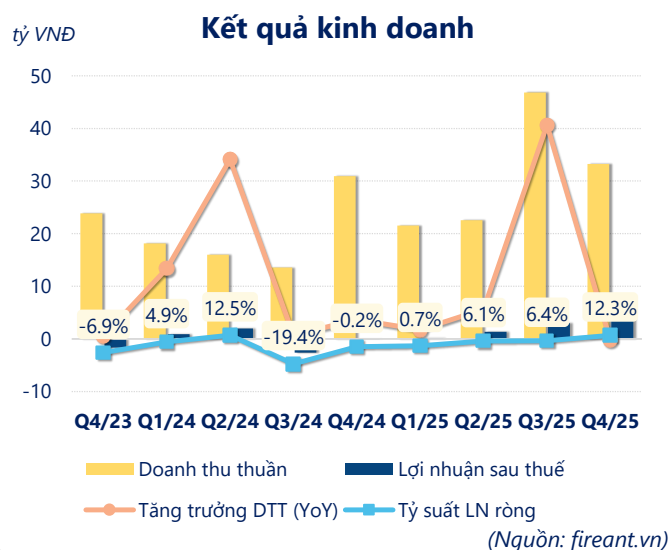
2025	
LN gộp	9.22
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 1.08 ▼ 10.1%

Q4/25	
LN thuần	4.95
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 1.70 ▲ 52.3%
	YoY ▲ 5.17 ▲ 2350%

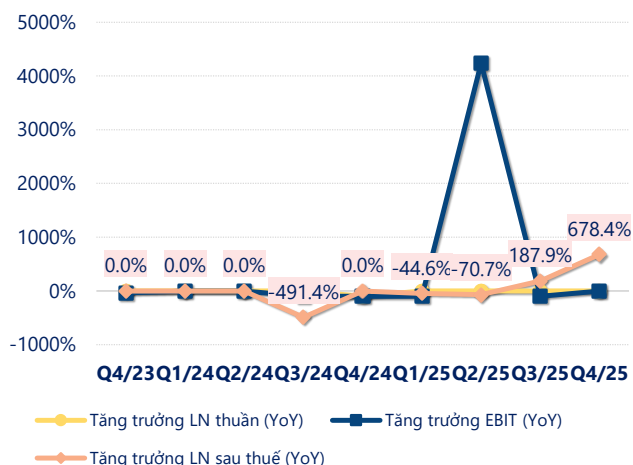
2025	
LN thuần	9.98
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 9.48 ▲ 1916%

Q4/25	
LN sau thuế	4.10
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 1.09 ▲ 36.1%
	YoY ▲ 4.18 ▲ 5222%

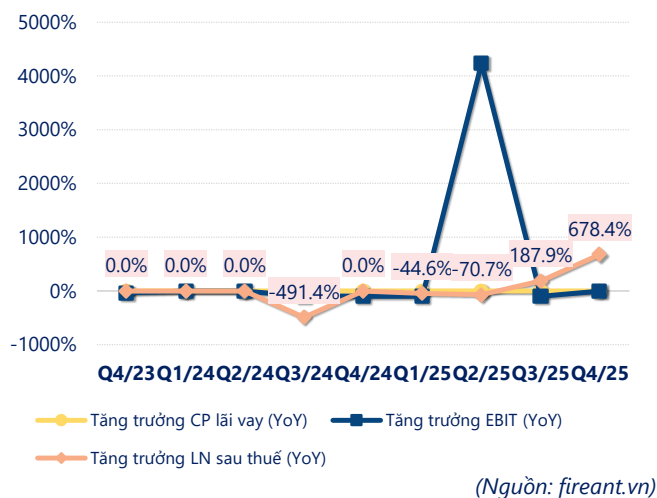
2025	
LN sau thuế	8.64
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 8.49 ▲ 5813%



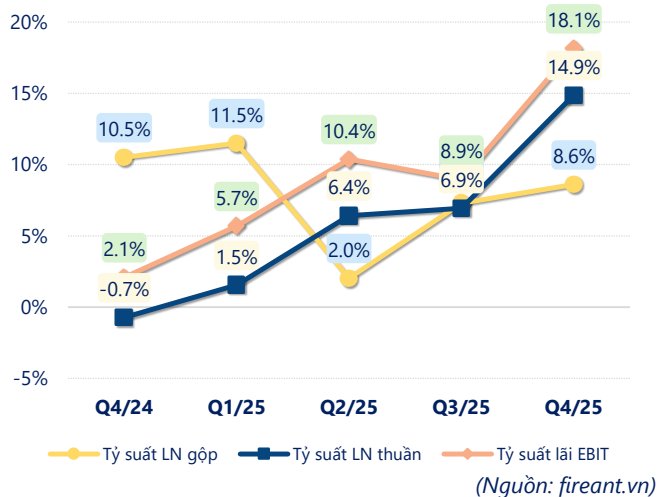
Tăng trưởng lợi nhuận



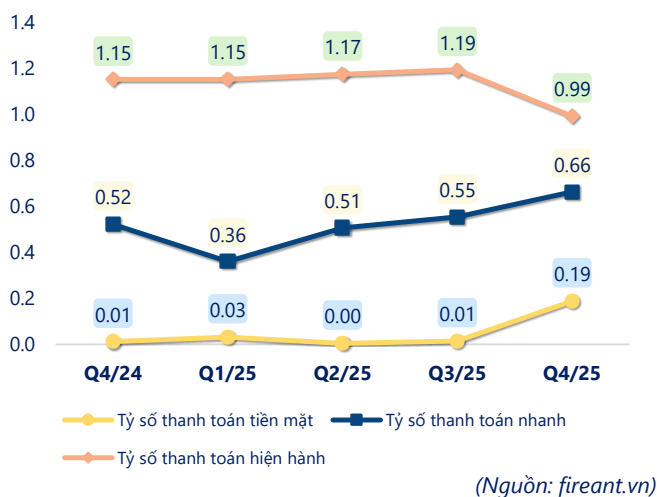
Tăng trưởng chi phí



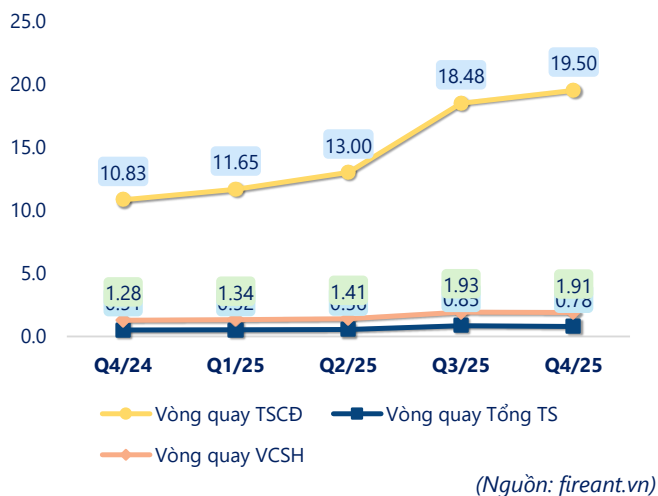
Tỷ suất lợi nhuận



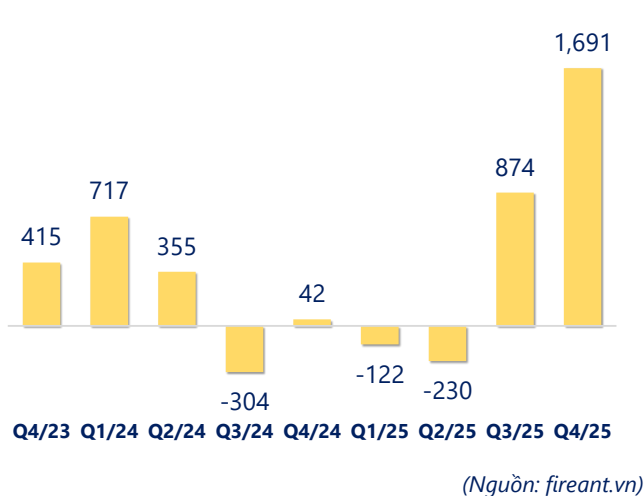
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	33.3	30.9	7.7%	124	78.6	58.0%
Giá vốn hàng bán	30.4	27.7	9.8%	115	68.4	68.2%
Lợi nhuận gộp	2.86	3.25	-12.0%	9.22	10.3	-10.1%
Doanh thu HĐTC	5.24	0.73	618%	8.03	2.61	208%
Chi phí TC	1.81	3.06	-41.0%	2.69	8.28	-67.5%
Chi phí lãi vay	1.09	0.87	25.1%	3.82	3.90	-2.1%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0.13	0.23	-45.3%	0.37	0.47	-21.7%
Chi phí QLDN	1.22	0.92	32.9%	4.21	3.62	16.2%
LN thuần từ HĐKD	4.95	-0.22	2350%	9.98	0.50	1916%
Lợi nhuận khác	0	0.00		-0.01	-0.06	89.9%
LN trước thuế	4.95	-0.22	2350%	9.97	0.43	2195%
Lợi nhuận sau thuế	4.10	-0.08	5222%	8.64	0.15	5813%
LNST của CĐ cty mẹ	4.10	-0.08	5222%	8.64	0.15	5813%

(Nguồn: fireant.vn)

